

NHÂN HAI NHÀ

Cả xóm đang lục tục, nhà nào nhà ấy đổ lửa chuẩn bị cho một bữa ăn trưa, bỗng ầm lên inh ỏi, có tiếng đàn ông sang sảng lẫn tiếng đàn bà the thé, chua chát, thô tục...

Cuộc "tấn công" nhau bằng mồm vẫn "say sưa" tiếp diễn:

- Nhà mày có cái máu... ấy! Xuống ngã ba "cô hình nhân" ở chợ Bến mà nhận!

- Bớ mày xuống đó mà ấy cho... "cô hình nhân"!

Tiếng ồn ã càng ngày càng nổi lên dữ dội hơn, lộn xộn hơn... lộn xộn không phải chỉ riêng người nhà hai bên gia đình kéo ra mà trẻ con, người lớn, đặc biệt là mấy bà vô công rồi nghề thích "dây" vào chuyện hàng xóm cũng vội "vác mặt"

đến để "quan sát"... năm bắt thu lượm "tin tức"...
kịp thời "phát sóng" trông mà ngứa cả mắt!

Cú thật! Có một tí đất góc ao hình "tam giác"...
dồn lại bất quá cũng chỉ được bốn đến năm mét
vuông... cả nhà ông Thống, ông Thế ra sức giành
giật nhau suốt gần chục năm qua nhưng chưa
sao phân được thắng bại! Nó nhùng nhằng mắc
míu, ì ạch và chậm trễ nhưc óc nhất vào ba, bốn
năm nay khi cây nhãn của cả hai nhà cứ lớn lên,
to cao, phình ra... choáng trùm tán lá lên nhau.

Ngược về cái quá khứ ngọt ba mươi năm trước,
từ cái ngày hợp tác xã cấp thấp nhảy lên hợp
tác xã cấp cao ấy mà! Ruộng đất ao bờ, vườn
tượng đều thuộc của chung... đến những thửa đất
"ngon như miếng thịt nạc" còn để hoang hoá, ít
người lưu tâm tới, chứ cần nói gì đến chỗ "tam
giác" góc ao...

Năm 1971, ông Thế chuyển đổi khu đất thổ cư
của gia đình mình đang ở trên bờ ngòi về sát
đường cái lại gần kề nhà ông Thống... Thửa đất
mới là đất của đội sản xuất nhưng dọc theo bờ
vườn sát ao ông Thống cứ việc "vạc" cỏ thành
làn, gậy bùn, trồng khoai nước, rau muống để
ăn, nào ai muốn nói làm chi... và khi ông Thế

chuyển đến... ông Thống cũng "dễ dàng" cho liền ông Thế một đoạn làn phía ngoài không cần phải suy nghĩ lâu. Riêng chỗ làn gần góc vườn nhà ông kê với góc vườn nhà ông Thế... ông giữ lại... Thế rồi cả hai gia đình trồng "phóng sinh" mỗi bên góc vườn sát ao một cây nhãn... ao vẫn thuộc đội sản xuất quản lý. Hai cây cách nhau độ năm mét thôi... ôi! Biết đến bao giờ mới có quả mà ăn?

Ngày tháng cứ trôi đi nào ai có ngó ngang đáng kể tới góc ao đâu... nhưng rồi cây vẫn lớn lên theo năm tháng. Lúc cây còn nhỏ, ông Thế còn đang ở bộ đội, vợ con ông chủ yếu sống bám vào nghề dệt vải, vườn đất thủng thẳng làm "chơi bời"... ông Thống thì năng nổ hơn một chút, mặc dầu nhà ông dệt vải còn hăng hơn nhà ông Thế cơ...

Hàng năm, mỗi lần đội tát ao bắt cá, ông sai con mượn chiếc gàu vẩy "té" vào chỗ góc ao ấy một chút bùn để có "tí dệ"... "giúi" mấy cây khoai đại cho lợn ăn, nhưng nào lợn có nuôi đâu...

Kể từ lúc trồng cây mười mấy năm nó trôi vèo đi tưởng chừng "mấy chốc"! Nhãn năm thì có quả, năm lại không... sâu bọ đục thân, tiện vỏ cây...

chẳng mấy ai nhòm ngó tới. Năm 1971, 1972 khi hợp tác xã toàn xã tổ chức sản xuất theo phương hướng thâm canh chuyên ngành, chuyên nghề: đội lúa riêng, đội mía riêng, đội cá riêng, dệt vải là ngành nghề phụ, chăn nuôi riêng... Lúc đó nhiều cây nhãn bị "chết gục" bởi những đường cưa, nhát dao chém để lấy củi đốt gạch, nung vôi! Giải phóng mặt vườn, tăng thêm diện tích trồng mía, rau, đậu...

Đến thời kỳ mở cửa, bỗng nhiên cây nhãn lên ngôi, nhiều người nghĩ lại mới tiếc ngẩn tiếc ngơ, có người cắm "ất ơ" năm, bảy cây nhãn phóng sinh chẳng đâu vào đâu, bỗng dựng trở nên mát mặt! Nhà cao cửa rộng, tiêu xài xả láng! Có kẻ thờ dài ngán ngấm:

- Cái số tôi không được ăn! Một rặng nhãn trồng đã mười mấy năm chỉ phá dăm ngày hết sạch! Giá bây giờ mà còn thì tôi sung sướng nhất làng!

- Nếu biết được như vậy, vô số "tay" giàu chứ phải riêng "bồ" đâu ạ!

Nhà ông Thống, ông Thế là hai hộ xã viên thủ công dệt vải, trước kia thời bao cấp ăn gạo số, vườn đất coi nhẹ cho nên phúc tổ mới "giữ" lại

được mỗi ông một rặng nhân năm, sáu cây, kể cả cây chen giữa đất hai nhà.

Cách đây năm, bảy năm ông Thống liền nghĩ ra một "sáng kiến". Trồng giữa "biên giới" một hàng cây dong gói bánh... dần dà dong gói bánh cứ "lầm lũi" từ lòng đất tòi mầm chui lên... Dong mọc đến đâu là đất ông Thống đến đó, ông Thế đã biết, nhưng còn mãi nhiều việc khác, không chặn đứng ngay thành ra "mất cảnh giác"! Biết làm sao đây? ông Thế đề nghị đội trưởng sản xuất giải quyết đòi trở về "mốc cũ"... nhưng "mốc cũ" còn gì đâu? chỉ có dong gói bánh! Đội phải mời cán bộ quản lý ruộng đất xã đến, xem, đồ bản "cắm mốc" về phía ông Thống... Tất nhiên ông Thống nhỏ phăng "cọc mốc" không chấp nhận... Ào nột cái gấn chục năm trời! Vừa rồi Nhà nước có chủ trương đo đạc lại toàn bộ đất đai của các gia đình để cấp giấy sử dụng lâu dài...

Lúc này ông Thế mới nhận ra "thậm chí nguy"! Ông vội đề đạt với tổ đo đất (vì xã đang có cán bộ đất đai của tỉnh làm việc)... Cán bộ quản lý đất đai xã chỉ vị trí đo dịch về "mốc" nằm trên đất nhà ông Thống như lần trước đã phân định.

Tổ do đất thực hiện cắm mốc! Suốt cả buổi sáng mất việc mà không ăn thua gì, sáu người nhà ông Thống gồm: ông, vợ ông, cả con trai, con gái túm vào giằng có dây thừng đứt khoát không cho tổ làm việc: cọc mốc bằng tre to đóng xuống lại bị người nhà ông Thống nhổ lên và ném xuống ao... ông Thống thách thức: "Tôi đổ đũa nào làm gì được tôi đây! Đây là đất nhà tôi từ ông cha để lại"! "Quân binh" nhà ông Thống xông lên mạnh mẽ như "bão táp"! Cuối cùng cán bộ Ủy ban xã phải xử lý: cho công an viện khoá tay ông Thống dẫn về trụ sở chờ giải quyết! Sau đó tổ đo đất với cán bộ xã, tỉnh thống nhất đo diện tích đất đai cho gia đình ông Thống theo đúng "mốc cũ", ông Thống bị tạm giữ ở Ủy ban một ngày một đêm rồi được "thả về"... Ủy ban xử phạt hành chính ông một trăm nghìn đồng nhưng ông bài bậy không chịu nộp phạt. Anh em họ hàng ông Thống bất bình, phần nộ liền tụ hội bàn mưu tính kế quyết "chơi" cho nhà ông Thế một "keo"! Lúc này phải ra tay "trúng chọi với đá", vì ông Thế là cán bộ quân đội, lại là thương binh nghỉ hưu, ông Thống chỉ là dân thường!

Ông Thống "huy động" "tay bút" cừ khôi trong

gia đình vào việc "tày đình" này rất tích cực, tinh táo, cân nhắc thận trọng và thật chu đáo với "tinh thần" dù "tốn bao nhiêu cũng được!" cốt cho ông Thế phải thua cuộc bẽ mặt! Ngược lại ông Thế dùng thế vị nể, đề đạt cấp có thẩm quyền giải quyết chứ không trực tiếp nhúng tay vào tranh cướp!

Ông Thống khẳng định rằng: Ông "thắng trăm phần trăm" vì đất của ông nên mới có hàng dong gói bánh của ông "giữ nguyên hiện trạng"! Cây nhãn của ông Thế chỉ còn cách chỗ dong gói bánh "mọc" ngót một mét thôi, nhưng cây của ông Thống cách xa "biên giới dong gói bánh" bốn mét cơ... Dù cán bộ đất đai đo cho phần ông quá hai phần ba cái "tam giác" ấy ông vẫn không chịu.

Đơn kiện của ông Thống "gửi đi" khắp các cơ quan Đảng, Nhà nước và Pháp luật! Suốt từ xóm, xã, huyện, tỉnh lên tận Văn phòng Quốc hội! Ông sai cô Tền - con ông có chữ nghĩa khá nhất nhà, viết lách mang xuống thành phố Nam Định copy ra nhiều bản lại mang về "trình" ông xem có "được tai được mắt" chưa đã rồi mới gửi đi... kiên quyết phải cứu nạn đến cùng không thì ứ lằm. Phong bì cứ loại "tốt nhất" mà mua, "tem" dán

lên phong bì phải chọn loại "đặc biệt"... Có nghĩa là dù tám đến mười nghìn đồng một "con" cũng không ngại, nhưng thế mới có "hiệu lực" cao! "Sao" bảy bức "thông điệp" lên huyện, tỉnh, tỉnh và trung ương cùng ba bức trao tận tay cho chi bộ xóm, Đảng uỷ và Uỷ ban xã... mới được ba hôm, ông nằm "vắt óc" suy nghĩ: "Ôi! Chết cha rồi! Chết cha rồi!" ông phát hiện một ý chưa "kín cạnh"... ông vùng dậy gọi cô Tền đến âm âm như "trống thúc thuế" ngày xưa và bảo:

- Mày phải viết lại đơn ngay! Như bản trước tao thấy có chỗ nghe chưa được! Nhà nước họ tỉnh lắm... Đơn từ phải "chính xác" tới một cái dấu chấm, phẩy hiểu chưa?

Cô Tền đã thấy ngại ngừng biết là chẳng đâu vào đâu nhưng không dám can, lại sợ bố mắng chửi, nên cô lại nằm bò ra giường viết, viết khi trong buồng viết lúc ngoài nhà, ông làm "cố vấn đặc biệt" phán nội dung...

Nếu bất ngờ có ông bà hàng xóm nào sang chơi hoặc khách mua sợi vải đến, ông bảo Tền : "Cất ngay tất cả đi đã!" Ông tiếp khách xong xuôi chu đáo rồi mới lại "lăn vào" công việc... đúng là "văn phòng" của một "ông cố vấn"! Viết

"bản gốc" phải không được sai hoặc gạch một chữ, để copy nó mới hiện nguyên hình một "văn bản" tố tụng dân sự nghiêm chỉnh... Lại mang đi Nam Định copy... lại mua phong bì "tốt nhất" lại mang về đọc kỹ bản "copy" rồi "đóng gói" ở nhà, mang xuống phố dán tem loại "đắt nhất" mới được "xuất kích"... Cả nhà hồi hộp "mong đợi"... Từng ngày chờ toà án hoặc viện kiểm sát có giấy gọi... Thành thử chẳng ăn với làm gì được nữa!

Cái "tam giác" có thể mà rắc rối to! Viện kiểm sát nhân dân huyện phải cử cán bộ về xã xem xét hai lần, mời ông Thống lên huyện hai lần để trình bày cụ thể "chỗ đất" ông cho là nhà ông Thế định "ăn cướp"... Mỗi lần lên huyện phải có hai cậu con trai hộ tống "mang" ông đi bằng xe đạp xa hai mươi lăm ki-lô-mét thật quá tốn kém... Khổ cả bố, cả con! Chẳng biết Viện kiểm sát giải quyết ra sao nhưng ông luôn luôn tin tưởng rằng ông thắng!

Ông nóng lòng chờ đợi và hy vọng "giáng" cho ông Thế một "cú" quyết định!

Mất tới hai, ba tháng trời, vợ, chồng, con, cháu... ông Thống "lửng lơ" làm ăn chệnh mảng...

Rất may! Năm nay sáu cây nhãn to, nhỏ của ông đều sai quả hơn mọi năm. Ông bảo: "Cây nhãn to nhà tôi cạnh đất nhà ông Thế dù có sai thật đấy nhưng coi như không được... về tiền "chi" cho nó hết rồi! Hết thì hết, cũng phải thắng kiện"(!)

Vấn nôn nóng chờ kết quả "kiện" bằng được cha con ông Thế! Bên nhà ông Thế chẳng có gì ngại cả vì ông chỉ đứng ngoài "xem" hoạt động của tổ đo đất và công an xã làm việc. Khi mà toàn bộ gia đình ông Thống kéo ra giật thước dây, vất cọc mốc đi... Bà con xúm đến đông đúc để xem "vở diễn" vừa vui vừa buồn... Mỗi người tranh luận mỗi ý khác nhau. Thôi thì phận sự đâu đến nhà mình "đèn nhà ai nấy rạng" đã có chính quyền! Việc rất đơn giản nhưng vô cùng âm ỉ!

Chỉ có hai cây nhãn của hai nhà vẫn đứng nguyên đó chẳng hay biết gì cả. Tán cây trùm phủ vào nhau như đôi tình nhân thăm thiết, chúng đều đưa nhau ra quả sum sê đem lại vẻ đẹp cho xóm làng.

ÔNG PHỎN

Bất luận là phải hay trái,
là đúng hay sai... nhưng
đối với ông Phỏn bao giờ bạn cũng phải nhớ kỹ
hai điều:

Điều thứ nhất: ông phải luôn luôn có lợi!

Điều thứ hai: ông phải luôn luôn đúng!

Có lẽ rất ít khi ông chịu mất, chịu thiệt với
ai một tí gì dù chỉ nhỏ bằng ngón tay...

Ông vẫn thường đồng dục tuyên bố:

-Ở đời... tôi tha "lột" của đũa nào thì tha! Đũa
nào muốn "lột" của tôi thì "lột" sao được! Khỏi
đũa tinh tướng cứ tưởng mình khôn... nhưng tôi,
tôi còn khôn bằng cụ chúng nó!

Ông "đánh giấc môm" cho "sang" đấy thôi... chứ
ngay ở cái xóm Hạ hay làng Điền này thiếu quái

gì những đứa bạo gan, khôn ranh "rách giời" hơn ông rất nhiều.

Hồi giữa tháng mười hai âm lịch năm ngoái ông có một đàn gà trống thiên bảy con to khụ! Mỗi con nặng ước chừng ngót nghét ba ki-lô gam. Ông bảo: "Tết này tôi yên tâm vì bảy tên "ô kê" rồi... chắc chắn sẽ được gắp thịt gà mỗi tay"! Ông rào rấp, ngăn chặn ... khu vực chuồng gà rất cẩn thận, "canh phòng" rất nghiêm ngặt! Thế mà không ngờ đứa chết cha, chết mẹ nào cũng "đánh hơi" "mò" đến được... "nặng" tuốt của ông chỉ trong một đêm hết hẳn! Mất gà, bực mình... ông chửi om xóm: "cha tiên nhân đứa nào ăn trộm gà của tao! Cả nhà mày đâm đầu xuống sông mà chết đi"!

Ông Tín - chỗ bạn bè hàng xóm biết tin vội đến chia buồn... rồi khi khi nhìn ông cười vui vẻ:

- Theo ông lần này nó "lột" của ông hay ông "lột" của nó?

Ông Phởn cau có cố dẫn giọng:

- Ông hỏi tức bỏ mẹ! Việc mình nói cứ phải nói! Cái quân trộm cắp ma quái ... sức đâu mà canh với giữ mấy con gà!

Vườn đất nhà ông liền kề với năm, bảy nhà hàng xóm... nhưng ở cạnh ông nhiều lúc tức như bò đá! Ông tham lam cả tí đất rãnh đi giữa hai nhà... ít ít hôm ông "nạo" rãnh cho sâu xuống... thế rồi nắng - đất lặn, mưa - đất trôi... ông lại dùng cuốc quào rãnh lấy hết đất ấy lên vườn nhà mình... chưa kể đến chuyện đi làm vườn... mảnh sành, mảnh chai, cỏ gấu, thái lài, cỏ chỉ... nhiều khi tiện tay ông vút bừa xuống rãnh! Đã có lần ông Lãm hần học: "Ông làm thế không được đâu"! Ông Phớn chối liền: "chắc là thằng Tòng mất dạy nhà tôi... chứ tôi bao giờ làm như thế"! Cây của ông vẫn trùm sang đất người khác thì "êm"... đến khi cây của người khác mới sà sang đất của ông mấy chiếc lá... ông đã xăm xăm "nhắc nhẹ" hoặc làm âm lên:

- Biên giới đã có gốc dâu phân định rõ ràng... phải dứt khoát đất chằng dây, cây dựng sào! Cây không nằm trên đất của mình cứ dao mà phạt!

Thế rồi một lần buồng chuối tiêu già của ông ngã hết sang vườn nhà ông Bỡn. Ông Bỡn tính phải "chơi" cho ông Phớn một "keo". Ông chặt ráo cả lá, cả buồng, cả phần cây chuối của ông

Phởn ở phía trên đất của mình mang về nhà. Hôm sau ông Phởn kêu mất trộm! Ông Bôn liền chạy ra báo: "Chuối nằm trên đất nhà ông vẫn còn nguyên đó thôi! Phần cây chuối từ nhát dao chặt nằm trên đất nhà tôi, hôm qua tôi đã thu hoạch đấy"! Ông Phởn hậm hực lắm nhưng biết mình thua lý nên đành giải hoà... ông cười khà khà nhún nhặn:

- Chắc là nó sục nên ông chặt hộ tôi... ôi! Cám ơn, cho tôi xin lại buồng chuối, chứ làng xóm, láng giềng liền lưng, liền đất, chúng mình, cây cối lúc này, lúc khác sà sang vườn nhau là lẽ thường...

Cái tính ông Phởn chỉ hay vợ vào như đàn bà đi chợ... Bất cứ chung chạ, chia bôi với ông bằng hình thức gì đi nữa như: cân, đong, đo, đếm... bao giờ ông cũng phải "nhiều hơn" người khác một tí ông mới thích...

Chỗ bà con lối ngõ, sớm tối có nhau, thỉnh thoảng rủ rê dăm ba người "đụng" một chiếc đầu trâu, hoặc bò... hùng hục đập đập, phanh phanh mãi mới ra thành thịt... cái khoản này người ta dùng mắt chia ào ào thôi... chứ chênh lệch, hơn thiệt ai cần để ý... ấy thế mà đến lúc nhận phần

ông Phởn cứ đảo con người lia lịa... Ông "chộp" ngay lấy phần nào theo ông là "hơn nhất" bỏ vào rổ nhà mình...

Nếu ai biết "tóm bắt" cái sở trường lợi vật chất mà tán bốc ông Phởn lên mây xanh về cái lợi tinh thần... thì mũi ông sẽ phồng to lên như lon bia là cái chắc!

- Ở xóm mình... làm ăn, tính toán rạch ròi, kinh tế vững vàng như ông khó ai sánh kịp!

Ông Phởn mặt tươi cười nói hả hê:

- Tôi thách cả xã Đại Hoà này... đũa nào ở trong hoàn cảnh như tôi mà làm ăn được như tôi, tôi sẽ "tôn" bằng thánh! Mọi thứ tôi có được phải do mồ hôi, công sức lao động của đôi bàn tay... chứ nhiều người không là cán bộ tham nhũng, buôn bán lớn "vào cầu" làm được cũng vỡ mặt!

Ông Phởn mới học hết lớp năm phổ thông từ cách đây trên ba mươi năm... song ông vẫn luôn luôn khoe khoang mình là tài, giỏi... tài giỏi tới mức "siêu cao thủ"! Ông vẫn còn nhớ mấy bài thơ học thuộc lòng hồi lớp ba, lớp bốn... tuy không thật chính xác cho lắm nhưng ông vẫn tự khen:

- Đấy! Các anh phải biết rằng bộ óc của tôi tinh táo và nhớ dai đến nhường nào!

Nghe ông Phởn nói, thấy chối tai, ông Mít hỏi luôn:

- Văn ông vẫn nhớ được! Thế tôi hỏi ông toán:
 $3x + 1 = 10$. Hỏi x bằng bao nhiêu?

Ông Phởn trả lời ngay:

- x bằng mười bốn!

- Không phải!

Ông đỏ mặt tía tai cãi bằng được :

- " x bằng mười cộng một, cộng ba bằng mười bốn!" mới lạ chứ!

Một lát sau ông Mít giải ra đáp số $x = 3$ rồi thử lại, đúng! Ông Phởn mới công nhận là phải!

Đặc biệt ông Phởn rất thích uống rượu... đã rượu vào dù chỉ một chén con thôi dễ cả xóm ai cũng rõ : " Đấy! Ông Phởn lại uống rượu rồi đấy"! Ông nói oang oang như lệnh võ, dúc lác như điên! Khổ nhất cho vợ con ông lại phải ngồi, nằm nghe ông diễn giải, ca cẩm đủ mọi chuyện... ví như chuyện: Ngày xưa phải mặc quần nâu vá đít, phải ăn cháo dong chó, thằng mõ đi rao... Ngày xưa đi học, trò hư thầy phạt phải quỳ, chịu đòn

bằng roi song, viết bản phải dầm tay bằng thước gỗ lim... Ngày xưa thắp sáng bằng chiếc đèn dầu hoả... ba, bốn đứa trẻ châu đầu vào học chung trên một chiếc chiếu trải giữa nền nhà hoặc trong ổ rơm... "ấy thế mà học cứ giỏi mới kỳ chứ"! Ông chỉ đồng rồi lại liệt kê hàng loạt vấn đề xã hội đang nhức nhối.

Sinh ra ở thôn quê, cả gia đình gắn liền với thôn quê nhưng ông Phớn hay "ác ý" dè bủ, chê bai cảnh làm ăn và cuộc sống nông thôn. Ông thường nói : "Mấy tay nhà quê thì biết chó gì, hậm hà hậm hụi suốt ngày đêm như trâu húc má mà khổ vẫn hoàn khổ"!

Có người đập ngay :

- Ông chỉ nói liêu! Thế ông là dân nhà quê hay dân thành phố ?

- Chính gốc tôi dân nhà quê nhưng tôi có cái đầu suy nghĩ và cách làm ăn đô thị...

Đơn giản thôi! Bởi vì ông đang cạch cạch "tay thợ" chữa xe đạp bên lề đường cái và bà Nhường - vợ ông đang lách cách cái khung cửi dệt vải!

Ngày chống Mỹ cứu nước năm 1965 Phớn cũng ra trận. Phớn là lính tân binh một thời gian, đào

hầm hố, đắp ụ bảo vệ chỉ huy sở, chôn dây cáp ngầm cho một trung đoàn đặt đường dây điện hạ thế. Rồi vào chiến đấu ở một đơn vị pháo phòng không trong tuyến lửa Quảng Bình khu Bốn. Lúc đầu đại đội phân công Phởn làm pháo thủ ngồi trên mâm pháo, Phởn nghĩ : " Kiểu này dễ chết lắm đây"! Phởn "nghệ thuật" xin sang "tiếp phẩm"... Việc này cũng khá vất vả nhưng hơi dễ "xà xẻo"... Thấm thoát được gần hai năm... ôi! Một hôm, chẳng may... đồng chí quản lý C bị tai nạn! Thế là Phởn được "nhảy" lên cương vị "quản lý tạm" suốt gần ba năm... Anh ra sức "chèo chống" với nghiệp vụ... "thu nhập" rất tốt... Nhưng rồi trung đoàn cử quản lý có năng lực về! Một số pháo thủ qua chiến đấu hy sinh... Phởn lại phải ra trực tiếp chiến đấu trên mâm pháo! Đến lúc này Phởn thực sự thấy ớn lạnh cho cái trận địa phòng không...

Lần ấy, máy bay địch lao vào đánh phá trận địa đơn vị! Khẩu đội Phởn có người bị hy sinh, còn Phởn bị thương nặng vì sức ép của bom phá... Phởn oằn oại kêu đau "xé trời" hoảng loạn ghê gớm! Và... tính "kê" rời khỏi quân ngũ...

Ai hỏi, Phởn cũng nhăn nhó, lắc đầu nguây

ngẫu : " Ra hiệu" tỏ ý: hai tai đã điếc đặc cả rồi! Đang lúc chiến đấu gay go quyết liệt, đơn vị phải đưa Phởn đi quân y trung đoàn. Đến quân y trung đoàn đương nhiên Phởn được coi là một "thương binh". Bác sỹ chẩn đoán cho anh : "do chấn thương sọ não"!

Lúc nào Phởn cũng "cố ý" gào thét, hùng hổ, ngơ ngác, ngớ nga ngớ ngẩn, cười nói như một kẻ tâm thần... Quân y theo dõi cả một quá trình điều trị khá lâu mà bệnh tình của anh không hề thấy biến chuyển gì! Cuối cùng họ phải chuyển anh về trại an dưỡng. Ở trại an dưỡng, Phởn "kiên trì" "hoà nhập" với các thương binh... Và rồi trại cũng phải giải quyết cho anh hưởng phục viên theo chế độ.

Trở lại gia đình, do thoải mái về tư tưởng bỗng Phởn khoẻ mạnh hơn nhiều người khác! Bây giờ có lúc cùng ngồi tâm sự với "đồng đội" đánh Mỹ năm xưa. .. khi ai đó muốn kể lại cho nhau nghe về những kỷ niệm của một thời chiến tranh đạn bom, khói lửa... ông Ngọc sôi nổi:

- Ngày 31 - 5 - 1966: Đoàn Nam Triệu của chúng tôi đã đánh một trận rất căng, tuyệt đẹp

để bảo vệ đất cảng - Hải Phòng! Bốn phân đội phóng liên tục lên trời hai mươi bảy phát tên lửa và tiêu diệt tám máy bay Mỹ!

Ông Phởn chép miệng:

- Cái đơn vị của anh thuộc loại loét nát! Bốn hai mươi bảy quả tên lửa tốn mất bao nhiêu tiền của mà chỉ hạ có tám máy bay, thế thì ăn thua gì! Đơn vị tôi, bọn tôi "nhằm thẳng quân thù mà bắn!" Uyển!... với một phát cao xạ... rất tiết kiệm... trúng được phản lực Mỹ mới ghê gớm chứ!

- Vấn đề cơ bản là làm hạn chế hoạt động và phá tan âm mưu huỷ diệt của địch vào một thành phố lớn trong một trận đánh lớn ác liệt mà thôi!

Ông Phởn tỏ thái độ nhất thống:

- Ác liệt, ác liệt ự? Không đâu ác liệt như Quảng Bình khu Bốn!

- Bọn tôi cũng vào khu Bốn chiến đấu nhiều phen hút chết đấy ông ạ!

- Dạng các anh vào khu Bốn chỉ để gửi khói súng rồi về chứ đáng kể chi!

- Thôi! Chiến tranh mỗi người một việc, một mặt trận... biết rõ sao được ai khổ, ai sướng cụ thể. Bây giờ còn được ngồi bên nhau thật quý

lắm rồi, chứ bao người hy sinh đang nằm lại giữa các chiến trường... Đó mới là đóng góp nhiều nhất!

Ông Phớn kết thúc:

- Nói chung tay nào chết là thiệt! Chiến tranh qua rồi, chỉ khổ nhà nào mất cha, mất mẹ, mất chồng, mất vợ, mất con... Bọn mình cố gắng như thế đã quá đủ! Khẩu hiệu của tôi lúc này: kính tế! Kính tế!... tất cả vì kính tế! Anh hiểu chưa?

Nếu hợp "gu"... "dây" vào chuyện làm ăn kính tế với ông Phớn thì cứ tha hồ mà tranh cãi!

Rất may, vì ngay khi mới về phục viên ông có đủ vốn "đầu tư" ban đầu và "lọt" ngay vào một chỗ lề đường quốc lộ chạy qua làng, rất trọng điểm về người qua lại để mở "hiệu" chữa xe đạp, buôn bán phụ tùng... Điều thật ngờ! Ông "xoay xở", kiếm chác được khá nhiều lợi nhuận và trở nên giàu có rất nhanh!

Từ kẻ nghèo túng trong một gia đình khốn khó trước đây ông Phớn đã có nhà cao cửa rộng và "trang bị" tiện nghi sinh hoạt khá đầy đủ... Ông "súng sính" dư dật của ăn, của để, trong túi "rúc rích" lúc nào cũng có tiền! Nói đến tiền... thì ai

cũng thích, nhưng đối với ông Phởn tiền là tất cả, là cái thiêng liêng cao quý ở trên đời! Nó quyết định hết thắng mọi thắng lợi, thất bại của một gia đình!

Ông Phởn hay "lỡ miệng" "khuyếch đại" các khoản chi tiêu của mình hoặc người khác mà ông ưa chuộng thán phục lên mười lần! Một hôm ông xởi lởi khoe:

- Tôi vừa may xong mỗi cái quần mà hết nửa triệu đồng (năm mươi nghìn) đấy anh ạ!

Lần khác, khi ngồi nói chuyện với anh Vận, anh Vệ, ông trầm trồ ca tụng anh Choắt:

- Tay Choắt tắm ngấm tắm ngấm mà làm ăn giỏi thật! Nó vừa bê cái ti-vi màu hơn nửa trăm triệu bạc! Loại ấy xem mới đã!

Anh Vệ bốp chát:

- Ông "chịu" thổi phồng con số ghê nhỉ? Có năm triệu hai, năm triệu hai ông ơi!

Vì vậy trong xóm Hạ, cái đám trung niên, thanh thiếu niên, trẻ con thường hay đùa cợt, diễu nhau:

- Tôi vừa mua hai cây hồng giống Nhân Hậu

mất bảy trăm nghìn đồng - Tiền ông Phản (bảy mươi nghìn).

- Bố tao mới "xách" một chiếc xe đạp Phương Hoàng Trung Quốc hết sáu triệu hai - Tiền ông Phản (sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

- Lão phó Híp nghèo kiệt mà thích vung tay quá trán vừa lo cưới vợ cho con đi tong tám chục triệu đồng - Tiền ông Phản (tám triệu)!

Ông Phản hay võ ngực:

- Hết tiền, tôi chạy không ra thì khối tay chạy được cũng bại xương hông! Có tiền mua tiên cũng được! Lắm kẻ nói đến tiền sợ như gặp cọp! Tôi đã tiêu phải tiêu tiền triệu! Chục triệu, trăm triệu và cứ nhẹ như bỡn... chứ vài ba trăm nghìn chẳng nghĩa lý gì! Đúng là nhiều tiền sướng thật!

Khoác thế thôi! Chứ ông "boong-ke" "cứt sắt" siêu hạng, với vợ con chi li từng "xu", từng "hào", từng thìa nước mắm, tí mì chính... trong mỗi bữa ăn hàng ngày. Khẩu hiệu ứng dụng của ông : "buôn tàu bán bè không bằng ăn dè để xén "... phải làm cật lực, không kể ngày đêm, trưa hay tối! Ông triết lý: "Không có ăn thì chết chứ không có ai chết vì làm"! Việc nhà ông đã trần lưng ra làm, nếu vợ con "kháng cự" không chịu làm theo

chỉ có chết với ông! Thành Tổng con trai thứ vì ông bắt nghỉ học, phải lao động cực nhọc vất vả... nó cự lại. Ông đánh mắng, chửi rửa thậm tệ, xỉ nhục quá đáng nên nó đã bỏ nhà ra đi.

Cơ chế thị trường bung ra... nhiều hàng quán, dịch vụ phục vụ trong đời sống xã hội cũng bung ra. Hiệu sửa chữa xe đạp của ông Phởn mất hẳn thế độc quyền ngày trước! Ông tính róc: thu nhỏ vốn kinh doanh lại... "tung" tiền ra cho vay nặng lãi! Ông bảo: "Bây giờ thiên hạ đang "khát" tiền làm ăn, tôi phải "quạt" họ bằng tiền là đắc sách"!

Một hôm, Trần Bả - người cùng xóm đến đặt vấn đề với ông: vay ba mươi triệu đồng, chịu lãi suất bảy phân một tháng... để đi buôn đường dài! Bả tán ba hoa chích chòe nghe như "rót vào tai"! Ông Phởn thấy "bở" thú lắm... nên gật đầu luôn và gạn nạo "vét" tất cả mọi "nguồn" tiền... dồn về cho Bả vay! Vợ con can ngăn, ông mắng át đi:

- Đồ chúng mày ngu xuẩn... biết cái gì mà chõ mồm vào! Tao đã quyết là quyết! Vấn đề này tao đã tính nát óc: rất đúng, rất lợi... chỉ có nhất! Thời buổi này đứng vai trò "ông chủ" mà không

tỉnh táo, nhìn xa trông rộng. .. chúng nó di như di dệp!

Khốn thay! Bả vay tiền của ông để đi buôn hàng lậu và ma túy! Hấn bị công an bắt quả tang! "Chết" ma túy phải tiêu huỷ! Bả phải chịu án tù hai mươi năm! Thế là ba mươi triệu đồng của ông Phản bao nhiêu năm ky cốp, dành dụm mới có được... không cánh mà bay mất! Ông khóc rống lên... buồn rầu rữ rượi vì tiếc của... chán đời cực độ... cam chịu trắng tay!

Năm nay ông Phản đã ngoài năm mươi tuổi. Sức khoẻ của ông đã giảm sút so với những năm trước đây khá nhiều! Ông đã phải tâm đắc một điều : "Con người ta... dù có làm ăn vật lộn, dù có khôn ngoan đến mấy... tiền tài và danh vọng... nếu ta chỉ cần tính sai một lần, nếu ta không biết giữ gìn... thì tất cả cũng dễ bằng không !"

Ông vẫn chưa bỏ được thói quen nghiện thuốc lào và uống rượu liên tục! Cả hai thứ đó, thầy thuốc đã dặn chỉ có hại cho sức khoẻ, cả vì chứng ho viêm họng và viêm đại tràng mãn tính của ông. Tim, phổi, ruột, gan ông hình như lúc nào cũng thấy hóc hách khó chịu... tính khí ông thay

đổi thất thường! Ông vẫn "châm ngòi" cho những "trận" xô xát dữ dội không đâu trong gia đình...

Riêng bà Nhuởng chẳng cần phải nói! Bà vẫn đẹp đẽ, phồng phao, nhẹ nhàng, ý nhị và nâng niu yêu chiều ông hết ý... cho nên niềm ham mê của ông Phởn đối với bà vẫn "sôi" lên bùng bực! Và bà cũng sẽ "dập tắt" được những cơn thịnh nộ quá dữ dội của ông hàng ngày... Ông sẽ nguôi ngoai giữa cõi lòng se lạnh.

PHÓ CHẤT

Hồi còn nhỏ tuổi tôi vẫn thường được nghe bố tôi mời mọc những người hàng xóm thân tình của ông khi họ sang chơi gặp bữa có rổ khoai lang luộc:

- Mời bác, mời chú vào xơi "phó chất"!

- Ôi! Cám ơn... cái món "phó chất" ở quê mình thì ai cũng thích!

Thế rồi... cả chú, cả khách ngồi ăn khoai luộc, uống nước chè tươi nấu đặc sánh, xoành xoạch kéo thuốc lào trên cái điếu bát cổ... chuyện trò rôm rả... "nổ" ran hơn pháo Tết!

Lớn lên... cái địa bàn "hoạt động" của tôi cứ "loang" rộng dần ra... Tôi đi khắp cả làng, cả xã... quen biết nhiều người già, trẻ... đặc biệt cái đám học, bạn lính, bạn làm vườn... của tôi thì rất đông

đảo! Thịnh hoảng tôi vẫn được nghe những lời bà con đon đả "nài" nhau :

- Món "phó chất" này ngon lắm! Tôi vừa luộc một nồi to tướng, không sợ ít đâu... nào, mời các bác, các anh, các chị... dùng đi! Khoai sáu tháng đấy, đỡ hết ý... chứ không phải khoai Hoàng Long ba tháng đâu!

- Vâng, vâng ạ! Mâm cao cỡ đây bác bảo không dám... còn riêng cái món "phó chất"... ngại gì mà phải làm khách!

Chủ nhật tuần trước tôi đang vác cỏ trong vườn bà nhạc... bỗng anh Bình nhà bên gọi với sang thật to:

- Toàn ơi Toàn! Nghỉ tay sang đây ăn "phó chất" đã!

- Oii!... Tí nữa sang có được không?

- Tí nữa thì... "ăn vỏ khoai lang phải trả tiền bánh rán"... thôi!

- Ừ! Sang đây!...

Tôi rửa chân tay rồi sang ngay nhà anh Bình. Ở đó đã có ba "vị" láng giềng là anh Thừa, anh Vinh, anh Đấu cũng đang ngồi chờ tôi bên rổ

khoai lang luộc mới vớt ra còn nghi ngút bốc khói!

Anh Bình tuyên bố:

- Khoai Thái Bình... ruột củ tím như mực, ngọt như chấm đường... xin mời "quý khách" thưởng thức với gia đình chúng tôi ạ!

- Nào... nào! Các anh...

- Mời các anh, chị và các cháu "tiến hành" đi!

Chúng tôi quây tròn quanh rổ khoai. Ai cũng rón một củ rồi bóc vỏ, ăn rất ngon lành đầy vẻ hứng thú... Có tiếng xít xoa: "Ngon, ngon tuyệt! Đúng là giống "phó chất" độc đáo thật"!

Mười phút sau rổ khoai đã bị "đánh" bay! Chúng tôi ngồi uống nước chè mót Thái Nguyên, thi nhau rít thuốc lào Vĩnh Bảo bằng điếu cày... Cả lũ "khởi sự" tán gẫu đủ mọi chuyện đông, tây, kim, cổ... cười nói âm ĩ một hồi lâu rồi mới chịu "nhỏ rẽ" ra về, ai vào việc nấy!

Hôm qua, nhân đến thăm ông Ry chú ruột vợ tôi - ông Ry hiện nay đã bảy mươi tám tuổi - tiện dịp, tôi lân la tò mò hỏi:

- Ông này! Tại sao dân làng mình họ gọi củ

khoai lang là món "phó chất" ông nhỉ? Ông có biết nguồn gốc nó như thế nào không ?

Ông Ry ngẫm nghĩ một lúc như muốn hồi tưởng về một thời quá khứ xa xăm... rồi bảo:

- À! Á! Cái đó chú biết anh ạ! Song khá lâu rồi... năm tháng có thể sai lệch một chút nhưng sự việc thì không sai.

Thế rồi ông hả hê kể cho tôi nghe:

- Ngày ấy vào khoảng trước, sau năm 1930 ở làng mình có hai ông Phó lý đương chức làm việc đó là: phó Nại và phó Chất. Phó Chất - con trai cụ cụ Cần. Dòng cụ Cần có năm người làm phó lý làng Đại Hoàng!

- Chắc rằng phe cánh họ mạnh lắm ông nhỉ?

- To nhất làng là Chánh tổng, rồi lý trưởng, đến phó lý. Thực ra Chánh tổng, lý trưởng, phó lý... ở làng mình trước hoặc sau thời kỳ ông Chất đảm trách phó lý... cũng có khối kẻ cậy quyền thế đè đầu cưỡi cổ, trù dập áp bức dân lành... mặc dầu những kẻ đó đã qua đời nhưng tiếng "ác", "xấu" vẫn để lại! còn không ít người chỉ "làng nhàng" chẳng lấy gì "mát mặt" cho lắm!

- Như thế họ làm việc cho Pháp, cho bọn quan lại à ông ?

- Tất nhiên rồi! Thời nào phải có chế độ cai trị của thời đó chứ! Cái gốc của người làm việc là vì dân hay hại dân. Thừa trước làng mình có ông quan Tu (Trần Huy Xán) hiếu học, thi cử đỗ đạt khá cao được bổ làm Tri huyện... Rồi sau vua Tự Đức biết tiếng, trọng tài đã gọi vào kinh đô Huế phong chức Tu soạn quốc sử quán. Ông thông thái, sống thanh bạch, đức độ và làm được những điều tốt đẹp... Đến tận bây giờ người đời vẫn còn ca ngợi!

- Vâng, cháu hiểu ạ!

Ông Ry kể tiếp :

- Bố ông phó Chất là cụ cụu Cần. Cụ Cần có bốn con trai làm phó lý : phó Kiệm, phó Chất, phó Phác, phó Chu. Một gia đình cả cha, con, anh, em thay nhau đều làm phó lý thì thật là hiếm thấy!

- Cháu muốn biết rõ ông phó Chất và củ khoai lang có quan hệ với nhau như thế nào cơ ạ ?

Ông Ry vui vẻ :

- Anh cứ yên trí! Chú sẽ kể cho mà nghe : Phó

Chất làm phó lý nhưng liêm khiết chứ không "đục khoét" như các lý dịch trong làng. Nhà đông con, luôn luôn nghèo kiệt chẳng có gì đáng kể đâu! Năm ấy, vào khoảng tháng sáu, tháng bảy âm lịch, nước sông Hồng dâng lên rất to! Quan phủ đốc thúc các nhà chức trách và dân hàng huyện, hàng tổng tập trung lên đê đoạn Phương Trà - Hữu Bị (thuộc Nhân Hoà) bây giờ. Người làng mình cũng phải ngày đêm túc trực, trần lức với công việc: kè đá, bồi trúc, lãn rông tre... chống lại những cơn lũ xoáy phá đi thân đê.

Sáng sớm ở nhà ra đi, vợ ông Chất chỉ gói được cho chồng mấy củ khoai lang luộc... Lên đê ông phải luôn tay, luôn chân, chạy ngang, chạy dọc tất bật... để giải quyết mọi sự cố, mãi đến gần trưa thì bụng đói mềm! Ông ngồi bắc chân chửi nguyền tạm nghỉ trên chiếc ghế đẩu... chợt nhớ và liền gỡ gói khoai lang ra, bóc vỏ trước bàn dân thiên hạ rồi ăn ... Dân hộ đê thấy cảnh ông phó lý đường bộ phải xơi khoai lang... thì ai cũng trở mặt, trâm trồ bàn tán... nửa kính phục, nửa e ngại...

Sự việc chỉ có thể thôi mà suốt bảy mươi năm ở đây, người ta cứ truyền tụng nhau hết đời này

sang đời khác! Mỗi khi nhìn thấy củ khoai lang... thì ai cũng dễ hình dung ra cử chỉ bình dị của một ông phó lý thanh sạch từng ra đê với bà con, đồng cam, cộng khổ chống lại thiên tai.

Rồi không biết từ bao giờ, những lúc vui vẻ hoặc trịnh trọng, người ta toàn gọi khoai lang bằng tên ông...

... Nghe chú kể mà lòng tôi thấy rạo rức, xốn xang, và cả buồn man mác...

SƯƠNG VÀ KHỔ

Quả thật Quý là một tay rất láu cá! Chẳng mấy khi anh ta bỏ lỡ một cơ hội "béo bở" kể cả kinh tế lẫn tình yêu... thiên hạ có câu: "Nhất lé nhì lùn" mà lị! Vì khôn ranh quá đỗi, tính toán quá độ, nên cơ thể của Quý bao giờ cũng chỉ còm nhom còm nhom, con con thấp lùn... đúng với tên gọi "Quý còi" thật chẳng oai một chút nào!

Đã hai mươi bảy cái xuân xanh song Quý chưa hề nghĩ đến chuyện lấy vợ... Lấy vợ vào, mất tự do... và lại muốn "bằng nhắng" với cô nào cũng gặp khó khăn vì "anh đã có vợ rồi!". Đằng này "đường đường chính chính" Quý là trai chưa vợ... "Cái quyền" của một anh con trai chưa vợ nó to lắm! anh ta có thể "xộc" đến bất cứ nhà một "em" nào nếu anh ta thích hoặc "cặp kè" một "em" nào "chịu đi"... bất kể ngày hay đêm cũng chẳng can

gì... thời buổi này đàn ông, đàn bà, trai gái chưa vợ, chưa chồng thoả mái tìm hiểu, yêu đương... không ai ngăn cấm!

Quý rất chú ý tới các cô gái xinh nhất trong làng... Ở đất quê này hầu hết bọn con gái chỉ "bám giữ" lấy nghề dệt vải mà thôi! Ngồi bên khung cửi lắm... phải vận động, bận rộn tíu ta tíu tít, rồi rít suốt tháng, năm ròng quên ăn, quên ngủ... cho nên dẫn đến hậu quả ! Cô nào mắt cũng tinh, ngực cũng căng và chân, tay rắn... chắc nịch! Đặc biệt nước da của các cô trắng như ngà trông rất đẹp mắt... Nghề nghiệp đã "phú" cho gái làng Chạnh một cái "lộc" đắt giá như vàng! Quý không ưa những "em" cục mịch, củ mì cù mì, quá hiền lành khé nép... nhưng rất say những "cánh bướm" lẳng lơ dập dờn...

Cô Liên con ông Đẽ, lâu nay Quý vẫn để bụng... Cô đã tròn tuổi hăm hai, khiếu nói nghe rất ngọt, dáng vóc khá cân đối, mặt bầu, môi tươi, mắt sắc và có cái nhìn dễ lay động trái tim nam giới... Các chàng trai háu gái mà gặp được cô, nếu cô chủ động tấn công chỉ có chết mê chết mệt... đừng hòng tránh khỏi! Một chàng trai như Quý chẳng khó khăn gì trong việc tạo "cớ" để "tiếp cận" được

Liên. Chỉ ở chỗ: giữa cô với thằng Minh thợ xây thợ xĩa ấy, không hiểu chúng đã "ân ái" gì gì... chưa? Ôi! nếu có cũng chẳng sao... yêu đương "nhặng cuội" như thế bây giờ là chuyện vặt! ta vẫn là trai chưa vợ, Liên vẫn là gái chưa chồng... Nếu ta muốn ta phải lao vào "chiến đấu" để giành giật bằng được!

Một lần Quý đi chơi với mấy thằng bạn ở xã bên trở về. Quý gặp Liên trong "bộ cánh" lộng lẫy khác thường... Lúc này anh mới có dịp nhìn kỹ và phát hiện chính xác: Liên là một cô gái khá xinh đẹp... Đôi mắt, làn môi, mái tóc... hôm nay nó mới được tô vẽ, trang điểm bằng son phấn và nước gội đầu thơm nức! Sự uyển chuyển, tha thướt của cô sao dễ khêu gợi, quyến rũ lòng say mê của anh đến thế!

Quý bỗng hỏi Liên trước:

- Ố!... Liên ơi! Sao hôm nay em đẹp thế? Lâu lắm rồi anh mới có dịp chiêm ngưỡng Liên đấy nhé!

Liên mỉm cười e lệ:

- Anh chỉ được cái nhạy khen... em "xấu như ma như quỷ" thế này... có ai thèm để ý đâu!

Quý xởi lời:

- Liên quá khiêm nhường đấy! hề... hề... hề...
- Nếu không tại sao em vẫn phải chịu cô đơn?
- Thì anh đây cũng đang chịu cô đơn đó thôi!

Hai cái cô đơn gặp nhau ắt trở nên sự vui chung hoà quện em ạ!

Quý và Liên nhẹ nhàng cuốn hút, sát nhau ngay buổi tối hôm đó. Họ kéo nhau đến một quán phở... Quý chiêu đãi Liên nhiều món ăn uống đặc biệt mà nhà hàng có... thanh toán cho chủ quán xong, Quý rủ Liên dắt xe ra ngồi tâm sự bên góc đa ở giữa cánh đồng làng...

Chỉ phiên một nôi... Liên đã có người yêu!

Người yêu trước của Liên là Minh... Cách đây hai năm, Minh còn là một thợ xây lành nghề có nhiều tài hoa trong xây dựng cơ bản. Nhiều ngôi nhà đẹp đẽ, lộng lẫy... rất "mô dec" trong xóm, xã cũng như các làng, xã bên đã có bàn tay khéo léo của Minh góp phần tạo dựng ngôi nhà ông Đễ - bố đẻ ra Liên, năm gian mái bằng đồ sộ với toàn bộ công trình phụ trợ: bếp, sân, bể, xí, tiểu, tắm, tường bao khép kín...

Minh đã lăn lộn cùng tổ thợ của mình lao động

suốt ba tháng trời mới hoàn thành chu tất! Chính vì thời gian lưu lại lâu như thế để làm việc tại nhà ông Đễ mà Minh và Liên đã trở nên thân quen... Tình yêu đã quán quýt lấy họ... Hy vọng đã khiến họ càng thêm say đắm nhau hơn. Giữa lúc tình yêu đang như "lửa đốt" ấy thì một tai nạn rủi ro xảy đến với Minh. Lý do thế này: vào một buổi chiều hè năm 1991 khi Minh đứng trên giàn giáo cao để xây bức tường "vĩ ruồi" tường hồi nhà cho một người bạn. Vì cơn cảm đột ngột, anh bị choáng tối sầm mặt lại và ngã nhào từ trên cao xuống chân giàn giáo... chỗ mặt đất lổm chổm đầy gạch lành, vỡ vát ngổn ngang! Minh bị ngất xỉu, hoàn toàn không biết gì nữa! Máu me chảy ra ướt đầm áo quần! Tình huống rất nguy kịch! Mọi người làm việc dừng tay cùng y tá mới được gia chủ tìm vội về đều túm lại khẩn trương hô hấp nhân tạo, tiêm hồi sức cấp cứu, gagô và băng cầm máu vết thương cho Minh... rồi chuyển ngay anh đi bệnh viện tỉnh. Đến bệnh viện mới biết rõ: chân phải và tay trái của Minh đã bị dập gãy! Trong xóm, ngoài làng nghe tin ấy ai cũng xót thương và lo lắng cho Minh. Chẳng ít người chép miệng thở dài: Tay Minh từ nay hết hy vọng rồi! Chỉ có nuôi báo cô thôi, còn làm

ăn được quái gì nữa! Kiểu này rồi tiền cũng hết mà tật phải mang suốt đời!

Riêng Liên quá đột ngột và hoảng hốt! Cô bị một cú sốc bất ngờ! Cô gào lên rất to, rồi tất tưởi đuổi theo cái võng mà mọi người cáng Minh đi... Suốt gần ba tháng, Minh phải chuyển hết từ viện nọ đến viện kia. Bố mẹ Minh đã vét hết tiền của gia đình, kể cả vay nợ để cứu chữa cho con... Cuối cùng thì các vết thương, vết gãy xương chân tay của Minh cũng được nối lại, "liền" lại với trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến của nền y học hiện nay! Nói vậy thôi... chứ chân tay Minh còn đau của cái thời khoẻ mạnh, cứng cáp, tháo vát khi trước. Nó yếu ớt, gượng gạo, không khéo và nặng nề không muốn cất nhắc lên nữa! Minh gầy rộc đi. Kinh tế gia đình anh đã cạn kiệt càng thêm cạn kiệt và khốn đốn trăm bề! Riêng Liên gần như mất hết hy vọng ở Minh ngay từ đầu... Thời gian trôi đi cứ gặm dần cái niềm hy vọng mong manh ấy! Cô nghĩ đến thân phận mình rồi đây sẽ phải yêu thương, phải làm vợ một người tàn tật... Cảnh con gái, đàn bà mọi việc đến tay, hầu chồng, nuôi dạy con rồi sẽ ra sao đây? Đã có lúc cô khao khát một người đàn ông khác đến với mình.

Hôm nay gặp Quý, Liên được "nâng niu" tâng bốc... anh đã trao gửi cho cô những thú vui, những thèm muốn mà bao nhiêu tháng ngày cô phải kiềm chế chịu đựng... Cô đã "giải toả" được nỗi day dứt, lo lắng của mình đang đè nặng trĩu trong đầu. Cô tính toán mau lẹ: Đây là "thời cơ"... nếu bỏ lỡ thì mất! Rồi đến bao giờ mới tìm lại được? Đòi người con gái chỉ có một thời... đã bị "lỡ thì" mọi việc sẽ trở nên phức tạp, sau này có hối cũng không sao gỡ được! Liên chẳng còn e ngại gì nữa! Vì vậy hai bên "đĩa cân" tình cảm của Liên: Một bên là Quý, một bên là Minh ắt phải nghiêng về phía Quý! Sự chuyển làn tình yêu thương từ Minh sang Quý của Liên thật quá phũ phàng... Ôi! Chuyện ở đời những kẻ phản bội như Liên cũng chẳng thiếu gì. Với Quý đây là "dịp tốt" tuyệt vời! tóm được con gái ông cán bộ quản lý đất đai của xã lúc này thật là đắc sách! Khác nào "chuột sa chĩnh gạo"... Cứ nom vợ, con ông có làm ăn được cái quái gì đáng kể đâu mà nhà cửa khang trang, tiêu sầm toại bời! Riêng chuyện "nhấp nháy" ở khoản cấp, bán hai, ba trăm thổ cư và các lô đất dựng hàng quán, nhà dọc hai bên lề đường đi về chợ đã "hót" biết bao nhiêu tiền. Giữa lúc đó Liên - Quý đang "đè

mê" trong cơn ái tình... Liên chợt thốt thức tỏ bày với Quý:

- Anh Quý ơi! Bây giờ chúng mình là của nhau rồi... nhưng em vẫn áy náy một chút anh ạ!

- Chút gì hả em?

Liên thỏ thẻ:

- Anh biết đấy! Trước đây em và Minh đã có quan hệ nho nhỏ... chuyện "trẻ con" ấy mà! Cơ bản chỉ tại bố em vun vào hồi Minh làm nhà cho gia đình em... Anh thấy thế nào?

- Ôi! em còn ngây thơ khờ khạo quá! Thời buổi này kinh tế thị trường, cái rất phức tạp bỗng trở nên đơn giản... Việc gì tôi phải đeo cái khổ của anh vào thân tôi! Anh khổ, anh thiệt anh phải chịu... mỗi người hãy tự chấp nhận lấy số phận của mình em ạ!

- Nhưng nên xử sự thế nào cho kín nhẽ hở anh?

- Chẳng cần bận tâm! Cắt đứt đuôi con nòng nọc đi! Không vương vít gì nữa cho nó nhẹ người.

- Như thế có tàn nhẫn quá không?

- Tàn nhẫn với người nhưng đời mình không

bị tàn nhẫn! À! Nếu em còn phân vân anh sẽ chiều ý. Anh có cách rồi...

- Cách gì hở anh?

- Đơn giản! Bạn gái thân nhất của em hiện nay là ai?

- Cái Chi con bà Hốp anh ạ!

- Em cứ rủ cái Chi xuống cô đồng Cốt Chi ở thôn Ngâm Hạ xã Nghị Hợp...

- Để làm gì?

- Nhờ cô ấy "phán" cho một què: duyên phận của em ra sao? Nên nhớ cô đồng nói gì với em chỉ có em biết! Lúc ra về em vờ bảo cái Chi rằng: "tao chán lắm mày ạ! Cô đồng ưng khẩu cho tao không được yêu cái người mà tao theo đuổi suốt hai năm qua! Nếu thành vợ thành chồng... cả hai đứa sống rất oan nghiệt"! Thế là xong...

Liên đã làm đúng như Quý bày trò. Trên đường về Liên thở dài.. thở lộ với Chi nội dung "lời cô đồng"... như Quý dặn.

Chi thủ thỉ:

- Ai thế mày?

- Cậu còn lạ gì nữa! Anh Minh thợ xây ấy... cô đồng còn bảo: nếu tao lấy anh ấy thì tao chỉ

làm cho anh ấy khổ thôi! Tao không nỡ vì mình mà để người ta phải khổ...

Tất nhiên qua Liên, qua Chi... cái "loa" tuyên truyền bói toán, tướng số phải lan ra đến bạn bè của hai cô. Người này nói vào một tí, người kia thêm lên một tẹo... và họ đi đến kết luận: "cái Liên nó rất yêu thương anh Minh... nhưng sâu một nỗi là duyên tình không hợp... thôi cũng thông cảm cho nó"! Mặc dầu có những đứa bạn "chửi bới" chân thành, phản đối, lên án Liên kịch liệt nhưng cô không nghe...

Dựa vào "lý do" đó Liên đã kiên quyết khước từ được tình cảm của Minh đối với mình. Cô thẳng thừng tuyên bố với anh rằng:

- Chúng mình chấm dứt tình yêu! Từ nay trở về tình bạn mãi mãi...

Minh thừa biết lòng dạ của Liên. "Ở đời này chỉ có tình bạn phát triển trở thành tình yêu chứ làm gì có tình yêu tụt xuống thành tình bạn"! Minh rất đau khổ! Cái đau khổ của thể xác, kèm thêm cái mất mát của tình yêu thương... song biết làm sao được? Nỗi chán chường dồn ép Minh đến trống trải cực độ! Nhưng rồi Minh đã lấy được bình tĩnh và tự kiềm chế được mình! Làm

trai, đứng trước những tổn thất, mất mát... đã vội ngã gục là loại kém cỏi! Nghĩ ngợi mà làm gì, luyện tiếc mà làm gì... Hãy cắt bỏ ngay "con người tệ bạc" ấy, thế biết đâu sẽ tránh được tai họa sau này!

Ngày lại ngày, đêm lại đêm Minh say mê tập luyện: tập đứng, tập đi, tập vịn, tập cầm, tập lao động từ đơn giản đến phức tạp hơn... kết quả thì bệnh tật đã dần tránh xa nhưng Minh đành phải "chia tay" với nghề thợ xây của mình. Ta sẽ làm nghề gì bây giờ? Anh vắt óc suy nghĩ. Nhưng thôi điều cốt yếu là phải có "sức" để vượt qua những trở ngại trước mắt đã. Trong khi Minh đang loay hoay "mở lối đi" cho sự sống của mình... thì Quý và Liên đã có một cơ sở vật chất rất đường bệ... do bố, mẹ hai bên tạo ra một phần lớn. Vườn đất rộng, cây cối trồng trọt đã xum xuê, tươi tốt, ao thả cá liên nhà. "Dinh" xây ba phòng cao, to, mái bằng bê tông cốt thép, nền, tường: lát, ốp đá... quét vôi ve. Tiện nghi sinh hoạt trong gia đình thoải mãn... trông mà ứa nước mắt! Họ đã có một cháu gái hơn một tuổi. Thịnh thoảng Quý lại nổ xe máy đưa Liên đi phố ăn, chơi, sắm, diện... Ai cũng trầm trồ khen khen rằng :

- Đúng là cái Liên số nó sướng thật đấy! Trời xui có khác... nó mà lấy tay Minh chỉ đôi dài răng ra...

Còn Minh, sự khá giả của Liên cũng thật đáng mừng... anh nghĩ: "Làm người đàn ông lấy vợ, sinh con mà để vợ con phải khổ cực, vất vả, lam lũ... đó là một tội lỗi"! Yếu tố khách quan đã có lúc làm ta nản lòng... nhưng cái chủ quan cơ bản phải ở ta! Con người sinh ra ai cũng phải làm được. Họ làm được, mình cố gắng chắc sẽ làm được. Minh lân la dò hỏi và biết rõ ở xã bên có cụ lang Hoà chuyên làm thuốc đông y gia truyền đã lâu năm. Tiếng tăm của cụ được nhiều người mến mộ, tin cậy! Minh tìm địa chỉ đến gặp cụ xin theo đòi nghề thuốc! Qua trò chuyện cụ Hoà thấu hiểu được cảnh ngộ và nguyện vọng của anh... biết anh thật lòng say mê với y lý nên nhận lời truyền bảo. Cụ bịch bịch:

- Tôi có một anh con trai cả đã học xong đại học y khoa Hà Nội. Hiện nay anh đang làm bác sĩ tại bệnh viện Bạch Mai, vợ anh cũng là bác sĩ, cô em sau anh dạy học phổ thông cơ sở, lấy chồng ở xã Cháng Yên. Còn cô Hạnh út ít năm nay cũng hai mươi mốt tuổi rồi! Ấy, nó đấy...

Minh nhìn Hạnh giữa lúc hai má cô đỏ dừ e thẹn...

- Thưa cụ... thế Hạnh có biết làm thuốc không ạ?

- Em nó chưa thạo về nghề dược lý và các phương thuốc, nhưng công việc chế biến, sao tẩm và thái thuốc nó làm rất khéo, lại nhanh nhẹn nữa... nếu chịu khó tu nghiệp thì sống với thuốc được!

- Thưa cụ... cụ bà vắng nhà cơ ạ?

- Hà... hà... hà... bà ấy nhà tôi ư? Ngày nào cũng đi chợ, bán các loại thuốc cao đan hoàn tán phục vụ bà con hàng xã, tóm bắt hiệu lực chữa trị và nhận thêm bệnh nhân mới...

Lòng Minh xôn xang mừng vui khôn xiết vì đã có hướng đi mới cho cuộc đời! Nhưng nỗi lo canh cánh đang chờ anh: Nghề thuốc rất học búa, vô cùng phức tạp... liệu mình có thể học và làm nổi được không?

Cụ Hoà thấy Minh nhã tính, lại sáng dạ, tính rất cẩn thận phù hợp với việc làm thuốc y nên rất sẵn sàng dạy dỗ, hướng dẫn cho anh không giấu giếm một điều gì. Thầy rất tận tình mà trò rất hiếu học... lại có cô Hạnh vừa vui nhộn, dịu

dàng chỉ bảo cho anh những kinh nghiệm về thuốc của nhà mình... Minh đã mau chóng tiếp thu được những kiến thức cơ bản của đông y và đã tự xem mạch, kê đơn, bốc thuốc chữa bệnh cho bệnh nhân.

Ba năm đã trôi qua, Minh đã làm được thuốc, cắt thuốc khá thành thạo và là thầy thuốc có tín nhiệm trong vùng. Cô Hạnh, con cụ lang Hoà đã thực sự đem lòng yêu thương Minh. Minh cũng rất yêu mến Hạnh. Giờ họ đã thành chồng, thành vợ. Sau một năm kể từ ngày cưới, hai người đã cho ra đời một cháu trai rất khoẻ mạnh, bụ bẫm, kháu khỉnh... Đôi bạn trăm năm ấy sống rất hoà thuận, ăn chung với bố mẹ vợ, tiếp tục phát triển nghề thuốc gia truyền của "cụ Hoà" ngày càng có chất lượng và hiệu quả cao hơn. Họ đã đóng góp một phần công sức, trí tuệ của gia đình vào việc chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ cho dân làng và xã hội.

Còn những kỷ niệm cũ ngày trước với Liên... Minh chẳng muốn quên nhưng nhớ làm gì nữa! Chỉ buồn cho Liên: Cách đây hơn ba tháng, điều rủi ro đã xảy ra với gia đình cô vì: Quý đi buôn một chuyến hàng quốc cấm bằng xe máy. Khi bị

lực lượng an ninh phát hiện... Quý đã phóng xe bạt mạng tháo chạy, hòng tẩu thoát! Thật chẳng may cho anh ta... tai nạn bất ngờ ập đến! Quý bị một chiếc ô tô tải cán trọng thương... người ta phải đưa ngay anh đi vào bệnh viện cấp cứu nhưng không qua khỏi!

Liên cắn răng chịu đựng nỗi cô đơn giá lạnh của người vợ góa với đứa con nhỏ mới hơn ba tuổi mất cha. Nhớ đến lời Quý nói về "thời buổi kinh tế thị trường", Liên chẳng dám tâm sự nỗi niềm của mình với ai cả. Mỗi khi phải ra đường, cô chỉ cúi đầu, cặm cặm bước. Thế nhưng, không chỉ những người thân mà hàng xóm, bạn bè, vẫn đến với cô, giúp đỡ mẹ con cô. Nhà có nhiều lúc còn đông người hơn cả ngày trước, khi tai họa chưa giáng xuống. Cả Minh và Hạnh cũng đến. Có hôm vợ chồng Minh cắt cho cô 10 thang thuốc gia truyền để tâm sức mau hồi phục.